

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp; Công văn số 5830/VPCP-KGVX ngày 04/09/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp thành Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDDT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Quyết định số 195a/2015/QĐ-DHĐT ngày 04/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 17/02/2016 về việc thẩm định chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Toán;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Toán tại Trường Đại học Đồng Tháp (có chương trình chuẩn đầu ra kèm theo).

Chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Toán được áp dụng kể từ ngày 01/3/2016.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Chủ nhiệm chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Toán và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, ĐTSĐH. (T)



PGS, TS. Nguyễn Văn Đề

CHUẨN ĐẦU RA THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN TOÁN

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 117b/QĐ-ĐHĐT-SDH ngày 26/02/2016
của Hiệu Trưởng Trường Đại học Đồng Tháp*)

1. Thông tin chung về chuyên ngành

- *Tên chuyên ngành đào tạo:*

Tiếng Việt: *Lý luận & PPDH môn Toán*

Tiếng Anh: *Master in Mathematics Education*

- *Mã số:* 60140111

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Trên cơ sở các kiến thức nền tảng của bậc đại học, người tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Lý luận & PPDH Toán có hiểu biết sâu về các quy luật, các nguyên lí của triết học Mác Lê-Nin, phương pháp luận biện chứng. Từ đó, người học nâng cao trình độ tư duy lí luận và vận dụng sáng tạo tư duy biện chứng vào lĩnh vực công tác chuyên môn của bản thân.

- Có thể sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực đời sống và áp dụng vào phục vụ lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp của mình.

- Có kiến thức cơ bản về tin học để sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành, phần mềm thống kê, xử lý số liệu.

- Có kiến thức cơ bản của một số môn thuộc ngành khoa học giáo dục, khoa học toán học liên quan đến ngành để từ đó có thể vận dụng tri thức và phương pháp liên ngành trong việc tiếp cận và nghiên cứu lý luận dạy học toán.

2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

Học viên học chuyên ngành Lý luận & PPDH môn Toán sẽ được trang bị những kiến thức nâng cao về cơ sở ngành gồm: Đại số hiện đại, Giải tích hiện đại, Số học hiện đại;

Lý luận dạy học hiện đại, hình học sơ cấp nâng cao, đại số sơ cấp nâng cao v.v.. Những kiến thức sơ sở ngành sẽ giúp học viên hiểu được nền tảng toán học hiện đại, nhìn nhận toán học phổ thông dưới quan điểm của toán học hiện đại, am hiểu về lý luận dạy học làm cơ sở cho việc nghiên cứu lý luận & phương pháp dạy học toán

2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

Khối kiến thức chuyên ngành trang bị cho học viên gồm: Rèn luyện và phát triển tư duy qua dạy học môn toán; Một số xu hướng mới trong dạy học môn toán; Tổ chức các hoạt động nhận thức trong dạy học môn toán; Đánh giá kết quả trong dạy học toán; Vận dụng các quan điểm triết học trong giáo dục toán; Phương tiện dạy học môn toán; Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu toán, Tiếng Anh chuyên ngành v.v. Nhờ các kiến thức chuyên sâu này, học viên sẽ có hiểu biết sâu sắc trong lĩnh vực lý luận & PPDH Toán; hiểu rõ quá trình nhận thức, phát triển tư duy, phát triển nhân cách của học sinh; có khả năng nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục toán; vận dụng được tiếng Anh trong dạy học toán; phát triển khả năng đánh giá kết quả học tập trong xu thế đổi mới giáo dục hiện nay.

2.2. Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có kỹ năng vận dụng linh hoạt và có hiệu quả các phương pháp dạy học toán tích cực vào dạy học môn toán.

- Có kỹ năng phát hiện, đặt vấn đề và tiến hành khảo sát, nghiên cứu các vấn đề về Lý luận dạy học toán.

- Có kỹ năng tổ chức các quá trình dạy học môn toán nhằm phát triển tư duy và giáo dục đạo đức cho học sinh;

- Có kỹ năng sử dụng các phương tiện, đặc biệt là vận dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả việc dạy và học môn toán.

- Có kỹ năng sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục để giải quyết các vấn đề khác nhau trong lĩnh vực giáo dục toán

- Có kỹ năng sử dụng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành trong nghiên cứu và dạy học toán ở trường phổ thông.

2.2.2. Kỹ năng sư phạm

- Trình bày được các bài học theo đặc thù của từng môn học;

- Phân tích chương trình và các nội dung dạy học toán có hiệu quả;
- Chuẩn bị tốt nhất cho quá trình dạy học: Xác định mục tiêu dạy học (lí thuyết, thực hành, tích hợp); lập được kế hoạch dạy học các môn học, Xây dựng các hoạt động dạy học.
- Sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, đặc biệt là biết khai thác các tiến bộ của công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục;
- Thiết kế được giáo án dạy học trên cơ sở lựa chọn và phối hợp các phương pháp dạy học, phương tiện dạy học, hình thức dạy, tổ chức dạy học có hiệu quả;
- Tổ chức các hoạt động học tập và tu dưỡng của học sinh;
- Tổ chức và quản lí được quá trình dạy học thông qua một tiết dạy lí thuyết hoặc thực hành, thông qua các môn học;
- Tham gia hoạt động chính trị - xã hội, công tác giáo viên chủ nhiệm lớp; chủ động giải quyết được các tình huống giáo dục trong các công tác tham gia;
- Tổ chức đánh giá hiệu quả dạy học và giáo dục;
- Thể hiện tư cách, đạo đức, lối sống lành mạnh, tác phong công nghiệp và thái độ thân thiện với học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng địa phương.

2.2.3. Kỹ năng mềm

- Có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm trong các hoạt động xã hội
- Có năng lực tư duy, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề chuyên môn.
- Có khả năng xây dựng ý tưởng, giao tiếp bằng văn bản hoặc qua các phương tiện công nghệ.
- Có khả năng làm việc hợp tác cao, tôn trọng, sáng tạo trong hoạt động tập thể.
- Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh thông thường, đọc các tài liệu bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành.

2.3. Thái độ

- Trung thành với Tổ quốc, với nhân dân. Có phẩm chất chính trị, đạo đức và ý thức phục vụ nhân dân;
- Có lòng yêu ngành, yêu nghề. Trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống;

- Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội, khoa học- công nghệ của đất nước.

2.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Giảng dạy môn Toán ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học.
- Là chuyên viên phụ trách môn Toán ở phòng/ sở Giáo dục và Đào tạo.
- Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục ..
- Có thể là biên tập viên mảng lý luận dạy học ở các tạp chí khoa học.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Nghiên cứu sinh ở trong và ngoài nước thuộc chuyên ngành Lý luận & PPDH Toán.
- Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên sâu, thực hiện các đề tài khoa học về những vấn đề thuộc lĩnh vực Lý luận & PPDH Toán.



PGS, TS. Nguyễn Văn Đề

TRƯỞNG CHUYÊN NGÀNH

TS. Nguyễn Dương Hoàng